TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 898 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14/9/2023
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Tiên

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.
2. Ông Đoàn Văn Rỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Duyên– Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2023,Quyết định hoãn phiên tòa số 162/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Tăng Kỷ Hạo, sinh năm 1975; Địa chỉ: 671/2C Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng Dũng, sinh năm 1970; Địa chỉ: 48 Nguyễn Huy Tự, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền lập ngày 11/11/2022 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Kim Chi số công chứng: 013187 quyển số 11/2022 TP/CC-SCC/HĐGD) hoặc bà Trần Thị Thanh Châu, sinh năm 1999; Địa chỉ: 48 Nguyễn Huy Tự, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền lập ngày 10/4/2023 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Kim Chi số công chứng: 003328 quyển số 04/2023 TP/CC-SCC/HĐGD)

Bị đơn: Bà Trần Thị Nghiêm, sinh năm 1991; Địa chỉ thường trú: Ấp Thị, xã Thường Lạc, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ: Phòng trọ số 4, số nhà 46 đường 48 khu dân cư Bảo Châu, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/11/2022 và nộp tại Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 15/11/2022 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Trần Thị Thanh Châu trình bày: Ông Tăng Kỷ Hạo và bà Trần Thị Nghiêm tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2017 có đăng ký kết hôn vào ngày 13/01/2020 tại Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc tại địa chỉ nhà trọ số 46 Đường 48, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến tháng 11 năm 2020 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, ông Hạo dọn nhà về nhà cha mẹ ruột sống tại địa chỉ 671/2C Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay còn vợ và con thì tiếp tục ở địa chỉ trên. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh gay gắt do bà Nghiêm không quan tâm gia đình, do không hiểu ý nhau và không còn tiếng nói chung, bà Nghiêm có quen người khác không có tính chung thủy. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2020 cho đến nay. Tuy ông Hạo không trực tiếp nuôi con nhưng hàng tháng có cấp dưỡng nuôi con, thời gian đầu là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) đến lúc qua mùa dịch ông Hạo phát hiện vợ có cho người khác cùng ở nên ông Hạo không đưa tiền trực tiếp cho bà Nghiêm mà hàng tháng ông Hạo đến trường đóng tiền học cho con và mua tả, sữa mang đến nhà để cho con sử dụng. Thời gian rảnh là ông Hạo chở con về nhà địa chỉ 671/2C Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cho bé chơi với ông Hạo và các chị ruột của ông Hạo, bé đã quen sự chăm sóc của người thân trong gia đình của ông Hạo. Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 (một) con chung tên Tăng Ân Nhi, sinh ngày 14/8/2018 ngoài ra không còn con chung nào khác. Dù hai bên đã cố gắng nhiều lần hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không thành. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên ông Hạo đề nghị Tòa án giải quyết cho ông Hạo được ly hôn với bà Trần Thị Nghiêm.

Về nuôi con chung; Ông Hạo xác định có 01 (một) con chung tên là Tăng Ân Nhi, sinh ngày 14/8/2018, ngoài ra không còn con chung nào khác. Ông Hạo yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Tăng Ân Nhi, không yêu cầu bà Nghiêm cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông Hạo xác định vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông Hạo xác định vợ chồng không có nợ chung.

Hiện nay bà Trần Thị Nghiêm và con tên Tăng Ân Nhi, sinh ngày 14/8/2018 đang sống tại nhà trọ số 46 Đường 48, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Hạo đang làm công tại nhà hàng ăn uống ở Quận 5 mức thu nhập khoảng 20.000.000 đồng/ tháng. Ông ở nhà Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh là của cha mẹ ông Hạo để lại cho các con và ông Hạo sống cùng với hai người chị ruột là Tăng Thục Bình và Tăng Phân sẽ phụ giúp trông nom, chăm sóc bé Tăng Ân Nhi.

Bị đơn bà Trần Thị Nghiêm vắng mặt tại phiên tòa nhưng có Bản tự khai ngày 14/02/2023:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Tăng Kỷ Hạo và bà Trần Thị Nghiêm tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2017 có đăng ký kết hôn vào ngày 13/01/2020 tại Ủy

ban nhân dân Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2020 vì không có tiếng nói chung. Vợ chồng tôi đã sống ly thân từ tháng 01/ 2021 cho đến nay. Dù hai bên đã cố gắng nhiều lần hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không thành. Tình cảm vợ chồng không còn nữa, ông Tăng Kỷ Hạo nộp đơn ly hôn bà Trần Thị Nghiêm đồng ý ly hôn.

- Về nuôi con chung: Bà Nghiêm xác định có 01 (một) con chung tên là Tăng Ân Nhi, sinh ngày 14/8/2018, ngoài ra không còn con chung nào khác. Bà Nghiêm yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Tăng Ân Nhi, yêu cầu ông Hạo cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)

- Về tài sản chung: Bà Nghiêm xác nhận hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nghiêm xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn bà Trần Thị Nghiêm đến Tòa án để hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến khi xét xử theo quy định pháp luật tố tụng dân sự năm 2015 về xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không thực hiện đúng quy định tại Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn theo quy định tại các khoản 1 Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn ông Tăng Kỷ Hạo, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng Dũng, bà Trần Thị Thanh Châu có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn bà Trần Thị Nghiêm đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải

mà vẫn vắng mặt. Do vậy, theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, bị đơn bà Trần Thị Nghiêm đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bà Trần Thị Nghiêm vắng mặt không có lý do. Do vậy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt bà Trần Thị Nghiêm.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét đơn yêu cầu ly hôn của ông Tăng Kỷ Hạo thì đây là tranh chấp ly hôn theo yêu cầu một bên, do bị đơn bà Trần Thị Nghiêm hiện cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét thấy, ông Tăng Kỷ Hạo và bà Trần Thị Nghiêm tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 2 ngày 13/01/2020) nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận phù hợp với Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Tăng Kỷ Hạo khởi kiện yêu cầu xin ly hôn và bà Trần Thị Nghiêm cũng đồng ý. Mặc khác, trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn từ năm 2020 do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung tình cảm vợ chồng không còn nữa. Ông Hạo và bà Nghiêm đã sống ly thân từ tháng 01/2021 cho đến nay. Dù hai bên đã cố gắng nhiều lần hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không thành. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, không thể duy trì cuộc hôn nhân, tình trạng hôn nhân trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Tăng Kỷ Hạo giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với bà Trần Thị Nghiêm. Do đó, việc chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Tăng Kỷ Hạo là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về nuôi con chung: Ông Tăng Kỷ Hạo và bà Trần Thị Nghiêm xác định vợ chồng có 01 (một) con chung là Tăng Ân Nhi, sinh ngày 14/8/2018, ngoài ra không còn con chung nào khác. Ông Hạo yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Tăng Ân Nhi, không yêu cầu bà Nghiêm cấp dưỡng nuôi con. Trẻ Tăng Ân Nhi, sinh ngày 14/8/2018 đang sống cùng bà Nghiêm tại địa chỉ Phòng trọ số 4, số nhà 46 đường 48 khu dân cư Bảo Châu, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Mặc dù, tháng 11 năm 2020 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, ông Hạo dọn nhà về nhà cha mẹ ruột sống tại địa chỉ 671/2C Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay còn vợ và con thì tiếp tục ở địa chỉ trên. Tuy ông Hạo không trực tiếp nuôi con nhưng hàng tháng có cấp dưỡng nuôi con, thời gian đầu là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) đến lúc qua mùa dịch ông Hạo phát hiện vợ có cho người khác cùng ở nên ông Hạo không đưa tiền trực tiếp cho bà Nghiêm mà hàng tháng ông Hạo

đến trường đóng tiền học cho con và mua tả, sữa mang đến nhà để cho con sử dụng. Thời gian rảnh là ông Hạo chở con về nhà địa chỉ 671/2C Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cho bé chơi với ông Hạo và các chị ruột của ông Hạo, bé đã quen sự chăm sóc của người thân trong gia đình của ông Hạo. Ông Tăng Kỷ Hạo yêu cầuTòa án giải quyết cho ông Hạo được quyền trực tiếp nuôi dưỡng một con chung tên Tăng Ân Nhi, sinh ngày 14/8/2018, không yêu cầu bà Nghiêm cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay ông Hạo đang làm công tại nhà hàng ăn uống ở Quận 5 mức thu nhập bình quân 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)/tháng (Theo giấy xác nhận thu nhập số 001/2023/XN ngày 06/3/2023 của Công ty TNHH MTV nhà hàng Văn Hoa). Ông Hảo đang cư trú tại địa chỉ 671/2C Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh là nhà của cha mẹ ruột ông Hạo để lại cho các con và ông Hạo sống cùng với hai người chị ruột là Tăng Thục Bình và Tăng Phân sẽ phụ giúp trông nom, chăm sóc bé Tăng Ân Nhi.

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho ai trực tiếp nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con trẻ, Tăng Ân Nhi, sinh ngày 14/8/2018. Bà Trần Thị Nghiêm, đã đượcTòa án nhiều lần triệu tập bà Trần Thị Nghiêm đến Tòa để tạo điều kiện cho ông Hạo và bà Nghiêm hòa giải, thỏa thuận việc nuôi con chung nhưng bà Trần Thị Nghiêm vẫn vắng mặt mà không có lý do và cũng không có bất kỳ văn bản nào chứng minh về điều kiện nuôi con để phản hồi yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung của ông Hạo. Điều này thể hiện bà Trần Thị Nghiêm đã từ bỏ quyền lợi của mình, không còn tha thiết đến việc trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Hiện nay ông Tăng Kỷ Hạo có chỗ ở và công việc ổn định: Theo giấy xác nhận thu nhập số 001/2023/XN ngày 06/3/2023 của Công ty TNHH MTV nhà hàng Văn Hoa thì ông Hạo đang làm công tại nhà hàng ăn uống ở Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mức thu nhập bình quân là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)/ tháng. Ông Hạo ở địa chỉ nhà 671/2C Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh là nhà của cha mẹ ông Hạo để lại cho các con và ông Hạo sống cùng với hai người chị ruột là Tăng Thục Bình và Tăng Phân sẽ phụ giúp trông nom, chăm sóc bé Tăng Ân Nhi. Thời gian rảnh là ông Hạo chở con về nhà địa chỉ 671/2C Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cho bé chơi với ông Hạo và các chị ruột của ông Hạo, bé đã quen sự chăm sóc của người thân trong gia đình của ông Hạo. Nghĩa vụ và quyền của cha mẹ đối với con, trong đó có nghĩa vụ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên. Do đó, để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con chung, việc giao con chung cho ông Tăng Kỷ Hạo tiếp tục nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho bà Trần Thị Nghiêm cho đến khi ông Hạo có yêu cầu là phù hợp. Bà Trần Thị Nghiêm có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai có quyền ngăn cản quy định tại các Điều 58, 81, 82 và Điều 83 theo quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản chung: Ông Tăng Kỷ Hạo xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Ông Tăng Kỷ Hạo và bà Trần Thị Nghiêm xác định vợ chồng không có khoản nợ chung nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 8, Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Tăng Kỷ Hạo về việc xin ly hôn với bà Trần Thị Nghiêm.

- Về hôn nhân: Ông Tăng Kỷ Hạo được ly hôn với bà Trần Thị Nghiêm (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 2 của Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/01/2020).

- Về nuôi con chung: Giao 01 (một) con chung tên là Tăng Ân Nhi, sinh ngày 14/8/2018 cho ông Tăng Kỷ Hạo trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng cho con đối với bà Trần Thị Nghiêm cho đến khi ông Hạo có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Tăng Kỷ Hạo xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Tăng Kỷ Hạo và bà Trần Thị Nghiêm xác định vợ chồng không có khoản nợ chung nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Tăng Kỷ Hạo phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai số 0017843 ngày 15/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Hạo đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND.TPHCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Mỹ Tiên